BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ -
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Số: 2176A /QCPH-TCT-TCTK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2015

QUY CHẾ PHỐI HỢP

Quy định việc phối hợp công tác và trao đổi thông tin giữa Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Luật Thống kê số 04/2003/QH11 ngày 26/6/2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Quyết định số 115/2009/QĐ-TTg ngày 28/09/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư; và Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg;

Căn cứ Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;

Căn cứ nhu cầu hợp tác giữa Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê trong việc phối hợp công tác và trao đổi thông tin;

Tổng cục Thuế (Bộ Tài Chính) và Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) thống nhất Quy chế Phối hợp công tác và Trao đổi thông tin với các nội dung sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Qui chế này qui định việc phối hợp công tác và trao đổi thông tin giữa Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê, (gọi chung là hai cơ quan), bao gồm:

1. Trao đổi dữ liệu quản lý thuế và dữ liệu thống kê của người nộp thuế và cơ sở kinh doanh liên quan đến yêu cầu quản lý Nhà nước của mỗi bên.

2. Công tác phối hợp rà soát hiện trạng hoạt động của các cơ sở kinh doanh trên thực địa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Tổng cục Thuế, Tổng cục Thống kê và các đơn vị thuộc hai cơ quan ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp công tác và trao đổi thông tin

1. Việc phối hợp công tác và trao đổi thông tin giữa hai cơ quan phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu quản lý của Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê trong từng thời kỳ và phù hợp với qui định của pháp luật.

2. Nội dung thông tin trao đổi phải rõ ràng, cụ thể và thuộc phạm vi quản lý của hai cơ quan. Việc trao đổi thông tin phải bảo đảm kịp thời và đầy đủ theo yêu cầu đã được thống nhất. Việc sử dụng thông tin trao đổi phải đúng theo quy định tại Quy chế này.

3. Dữ liệu được cung cấp chỉ được sử dụng làm nguồn dữ liệu đầu vào cho hệ thống xử lý thông tin của mỗi cơ quan.

4. Bảo đảm thông tin được bảo mật theo quy định của các văn bản pháp luật liên quan.

5. Các hoạt động phối hợp phải được hai cơ quan Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê chỉ đạo thực hiện thống nhất trong toàn ngành.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

TRAO ĐỔI, CUNG CẤP THÔNG TIN

Điều 4. Nội dung và tần suất trao đổi thông tin giữa hai cơ quan

1. Thông tin do cơ quan Thuế cung cấp bao gồm:

a) Thông tin định danh của toàn bộ người nộp thuế cơ quan Thuế quản lý.

b) Thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của người nộp thuế thông qua các chỉ tiêu trên Tờ khai thuế Giá trị gia tăng.

c) Thông tin về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của người nộp thuế thông qua các chỉ tiêu Tờ khai thuế Thu nhập doanh nghiệp và Báo cáo tài chính doanh nghiệp.

2. Thông tin do cơ quan Thống kê cung cấp bao gồm:

a) Các báo cáo kết quả các cuộc điều tra thống kê liên quan đến người nộp thuế và cơ sở kinh doanh.

b) Các báo cáo phân tích chuyên đề liên quan đến người nộp thuế và cơ sở kinh doanh.

c) Các Danh mục chuẩn cấp quốc gia (như Danh mục hành chính, Danh mục ngành kinh tế quốc dân, Danh mục sản phẩm, Danh mục nghề nghiệp,....).

d) Các thông tin thống kê kinh tế vĩ mô; thông tin thống kê khác liên quan đến người nộp thuế và cơ sở kinh doanh.

3. Nội dung thông tin chi tiết trao đổi, cung cấp của mỗi bên theo Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Qui chế này.

4. Danh mục thông tin trao đổi được cập nhật để đáp ứng yêu cầu và điều kiện của từng thời kỳ sau khi đã được hai cơ quan xem xét thống nhất.

5. Thời điểm trao đổi thông tin:

5.1 Thông tin từ Cơ quan Thuế:

- Đối với thông tin định danh của người nộp thuế: Ngày cuối cùng hàng tháng.

- Đối với thông tin tờ khai thuế Giá trị gia tăng, tờ khai thuế Thu nhập doanh nghiệp và Báo cáo tài chính: Ngày cuối của tháng sau tháng hạn nộp tờ khai (sau khi số liệu đã được hạch toán vào sổ thuế và cơ quan thuế đã khóa sổ thuế tháng). Bao gồm thông tin mới phát sinh và các thông tin sửa đổi, bổ sung.

5.2 Thông tin từ Cơ quan Thống kê:

- Đối với các kết quả điều tra, phân tích liên quan đến người nộp thuế: Sau khi có kết quả chính thức.

- Đối với các thông tin thống kê vĩ mô, thông tin thống kê khác liên quan đến người nộp thuế: Theo yêu cầu cụ thể.

Điều 5. Phương thức trao đổi thông tin:

1. Trao đổi thông tin trực tiếp qua các hình thức:

- Văn bản, tài liệu chứa đựng các nội dung liên quan;

- Dữ liệu điện tử được định dạng theo các mẫu biểu trao đổi qua hệ thống thư điện tử hoặc các thiết bị chứa thông tin điện tử;

- Thông qua các buổi làm việc, hội nghị, hội thảo giữa hai cơ quan.

2. Trao đổi thông tin qua hệ thống kết nối tự động:

Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê xây dựng hệ thống kết nối trao đổi thông tin giữa hai cơ quan. Sau khi có hệ thống kết nối trao đổi thông tin, thông tin trao đổi qua Hệ thống một cách tự động theo định kỳ đã qui định.

Điều 6. Xử lý sự cố hệ thống CNTT kết nối: khi hệ thống CNTT kết nối giữa hai cơ quan xảy ra sự cố, hai cơ quan cùng xem xét, bàn bạc biện pháp xử lý. Trường hợp chưa thể khắc phục kịp thời sự cố, dữ liệu được chuyển thủ công để bảo đảm tính liên lục của công việc, đồng thời sẽ chuyển lại khi sự cố của Hệ thống đã được khắc phục.

Điều 7. Thông báo thay đổi: khi có những thay đổi về cấu trúc dữ liệu hoặc nghiệp vụ công tác liên quan đến thay đổi dữ liệu, hai cơ quan cần thông báo cho nhau một cách kịp thời bằng văn bản hoặc thông qua hệ thống CNTT kết nối giữa hai cơ quan.

Mục 2
PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 8. Phối hợp trong hoạt động rà soát thực địa:

Hàng năm, hai cơ quan thống nhất về phạm vi, nội dung, phương pháp rà soát thực tế về biến động của các đối tượng quản lý có trong cơ sở dữ liệu trao đổi để phục vụ việc cập nhật cơ sở dữ liệu và đưa ra biện pháp quản lý sát với thực tế.

Điều 9. Phối hợp trong các hoạt động khác:

Hai bên thực hiện việc giải thích, hướng dẫn về nghiệp vụ liên quan khi có yêu cầu của mỗi bên. Phối hợp tổ chức các hội thảo, nghiên cứu khoa học, công bố thông tin thống kê phục vụ công tác quản lý Nhà nước theo chức năng nhiệm vụ và phục vụ việc nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực được giao.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Phân công trách nhiệm

1. Đầu mối liên hệ của Tổng cục Thuế là Vụ Kê khai và Kế toán thuế, của Tổng cục Thống kê là Vụ Phương pháp chế độ Thống kê và Công nghệ thông tin.

2. Hai đơn vị đầu mối có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, tổ chức và đôn đốc việc thực hiện Quy chế tại cơ quan mình.

3. Các đơn vị có liên quan thuộc Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê có trách nhiệm phối hợp với đơn vị được giao đầu mối để thực hiện Quy chế.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề cần điều chỉnh, hai đơn vị đầu mối sẽ tổ chức việc thảo luận, thống nhất và lập văn bản trình lãnh đạo hai cơ quan xem xét, giải quyết.

5. Định kỳ hàng năm, theo hình thức luân phiên, hai cơ quan tổ chức đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Quy chế.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ	TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
Nguyễn Bích Lâm	Bùi Văn Nam

Nơi nhận:
- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để b/cáo);
- Bộ trưởng Bộ KHĐT (để b/cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế và Tổng cục Thống kê;
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố;
- Cục Thống kê các tỉnh, thành phố;
- Website: Bộ TC, Tổng cục Thuế;
- Lưu:VT,TCT,TCTK